TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **99**/2023/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 14 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2018, đăng ký ngày 10/04/2018 tại UBND phường L, quận B, thành phố H.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 93/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2023, về việc "Ly hôn", gồm những đương sự sau đây:

-Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng D, sinh năm 1982;

-Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979;

Cùng nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: TDP Y, phường L, quận B, thành phố H.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Trần Thị Hồng D và anh Nguyễn Văn C kết hôn ngày 10/04/2018 có Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2018 tại UBND phường L, quận B, thành phố H. Vợ chồng kết hôn tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm và cả hai đều không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc. Tại Tòa án, ngày 06/03/2023, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận các vấn đề sau:

Về tình cảm: Chị Trần Thị Hồng D và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Phúc D, sinh ngày 08/08/2018. Giao cháu Nguyễn Phúc D cho chị Trần Thị Hồng D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh chị tự thảo thuận mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Không yêu cầu Tòa án án giải quyết. Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ: Anh chị không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Chị Trần Thị Hồng D tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hồng D và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Phúc D, sinh ngày 08/08/2018. Giao cháu Nguyễn Phúc D cho chị Trần Thị Hồng D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh chị tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung, công nợ: Anh chị tự không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về án phí ly hôn: Chị Trần Thị Hồng D tự nguyện chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị đã nộp đủ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu án phí số AA/2020/0043707 ngày 03/03/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.BắcTừLiêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường L, quận B, thành phố H
- Lưu Hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Nga